

Rx Thuốc bán theo đơn

GMP WHO

AMOXICILLIN 250 mg

THUỐC CÓM PHA HỖN DỊCH UỐNG

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN:

Mỗi gói chứa: Amoxicillin 250 mg
Tá dược: Đường trắng, Aspartam, Bột mùi dâu, Bột mùi tutti frutti, Colloidal anhydrous silica, Talc.

DẠNG TRÌNH BÀY:

Hộp 12 gói x 1 gam.

DƯỢC LỰC:

Amoxicillin là một kháng sinh diệt khuẩn thuộc nhóm penicillin. Thuốc tác dụng bằng cách ức chế sự sinh tổng hợp mucoprotein thành tế bào vi khuẩn. Phổ tác dụng của thuốc bao gồm cả vi khuẩn gram âm lẫn gram dương như *liên cầu khuẩn, tụ cầu khuẩn không tạo penicillinase, H.influenzae, Diplococcus pneumoniae, N.gonorrhoeae, E.coli, Proteus mirabilis.*

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Amoxicillin bền vững trong môi trường acid dịch vị. Hấp thu không bị ảnh hưởng bởi thức ăn, nhanh và hoàn toàn qua đường tiêu hoá so với ampicillin. Khi uống cùng liều lượng như ampicillin, nồng độ đỉnh Amoxicillin trong huyết tương cao hơn ít nhất 2 lần. Amoxicillin phân bố nhanh vào hầu hết các mô và dịch trong cơ thể trừ mô não và dịch não tủy, nhưng khi màng não bị viêm thì Amoxicillin lại khuếch tán vào dễ dàng. Sau khi uống liều 250 mg Amoxicillin 1 - 2h nồng độ Amoxicillin trong máu đạt khoảng 4 - 5 mcg/ml. Khi uống liều 500mg, nồng độ Amoxicillin đạt khoảng 8 - 10 mcg/ml. Tăng liều gấp đôi có thể làm nồng độ thuốc trong máu tăng gấp đôi. Amoxicillin uống hay tiêm đều cho những nồng độ thuốc như nhau trong huyết tương. Thời gian bán hủy của Amoxicillin khoảng 61,3 phút; dài hơn ở trẻ sơ sinh và người cao tuổi. Ở người suy thận thời gian bán hủy của thuốc khoảng 7 - 20 giờ. Khoảng 60% liều uống Amoxicillin đào thải nguyên dạng ra nước tiểu trong vòng 6 - 8h. Probenecid kéo dài thời gian bán thải của Amoxicillin qua đường thận. Amoxicillin có nồng độ cao trong dịch mật và một phần thải qua phân.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các nhiễm khuẩn do các vi khuẩn nhạy cảm với thuốc tại các vị trí: đường hô hấp trên, đường hô hấp dưới, nhiễm khuẩn đường mật, đường tiêu hóa, đường tiết niệu - sinh dục, dự phòng viêm nội tâm mạc.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với kháng sinh nhóm penicillin hoặc cephalosporin.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Thường gặp: ngoại ban (3 - 10%), thường xuất hiện chậm, sau 7 ngày điều trị.
- Ít gặp: buồn nôn, nôn, tiêu chảy, ban đỏ, ban dát sần và mày đay, đặc biệt hội chứng Stevens - Johnson.
- Hiếm gặp: tăng nhẹ SGOT; kích động, vật vã, lo lắng, mất ngủ, lú lẫn, thay đổi ứng xử và / hoặc chóng mặt; thiếu máu, giảm tiểu cầu, ban xuất huyết, giảm tiểu cầu, tăng bạch cầu ưa eosin, giảm bạch cầu, mất bạch cầu hạt.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG:

- Liều thường dùng: 250 mg - 500 mg, mỗi 8 giờ một lần.
- Trẻ em đến 10 tuổi: 125 mg - 250 mg, mỗi 8 giờ một lần.
- Trẻ dưới 20 kg: 20 - 40 mg/kg thể trọng/24 giờ, chia 3 lần (mỗi 8 giờ một lần).
- Trẻ dưới 3 tháng tuổi: liều tối đa 30 mg/kg thể trọng/24 giờ, chia 2 lần (mỗi 12 giờ một lần).
- Liều cao hơn, uống liều duy nhất hoặc trong các đợt ngắn, được dùng trong một vài bệnh:
 - + Áp xe quanh răng: 3 g, nhắc lại một lần nữa sau 8 giờ.
 - + Nhiễm khuẩn cấp đường tiết niệu không biến chứng: 3 g, nhắc lại sau 10 - 12 giờ.
 - + Dự phòng viêm màng trong tim ở người dễ mắc: liều duy nhất 3 g.
- Đối với người suy thận, phải giảm liều theo hệ số thanh thải creatinin:
 - + Cl creatinin < 10 ml/phút: 500 mg/24 giờ.
 - + Cl creatinin > 10 ml/phút: 500 mg/12 giờ.

THẬN TRỌNG:

- Phải định kỳ kiểm tra chức năng gan, thận trong suốt quá trình điều trị dài ngày.
- Có thể xảy ra phản ứng quá mẫn trầm trọng ở những người bệnh có tiền sử dị ứng với penicillin hoặc các dị nguyên khác, nên cần phải điều tra kỹ tiền sử dị ứng với penicillin, cephalosporin và các dị nguyên khác.
- Nếu phản ứng dị ứng xảy ra như ban đỏ, phù Quincke, sốc phản vệ, hội chứng Stevens - Johnson, phải ngừng liệu pháp Amoxicillin và ngay lập tức điều trị cấp cứu bằng adrenalin, thở oxy, liệu pháp corticoid tiêm tĩnh mạch và thông khí, kể cả đặt nội khí quản và không bao giờ điều trị bằng penicillin hoặc cephalosporin nữa.
- **Phụ nữ mang thai:** độ an toàn khi sử dụng Amoxicillin trong thời kỳ mang thai chưa được xác định rõ ràng. Vì vậy, chỉ sử dụng thuốc khi thật cần thiết. Tuy nhiên, chưa có bằng chứng nào về tác dụng có hại cho thai nhi khi dùng Amoxicillin cho người mang thai.
- **Phụ nữ cho con bú:** vì Amoxicillin bài tiết vào sữa mẹ, nên phải thận trọng khi dùng thuốc trong thời kỳ cho con bú.
- **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc không gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Hấp thu Amoxicillin không bị ảnh hưởng bởi thức ăn trong dạ dày, do đó có thể uống trước hoặc sau bữa ăn.
- Nifedipin làm tăng hấp thu Amoxicillin.
- Khi dùng Allopurinol cùng với Amoxicillin sẽ làm tăng khả năng phát ban của Amoxicillin.
- Có thể có sự đối kháng giữa chất diệt khuẩn Amoxicillin và các chất kim khuẩn như cloramphenicol, tetracyclin.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Các trường hợp quá liều Amoxicillin thường không thể hiện triệu chứng. Sự mất cân bằng nước - điện giải nên được điều trị theo triệu chứng. Trong quá trình sử dụng liều cao Amoxicillin, phải duy trì thỏa đáng lượng nước uống vào và đào thải ra ngoài theo đường tiểu để giảm thiểu khả năng tinh thể niệu Amoxicillin.

ĐỀ XA TÂM TAY TRẺ EM.

NẾU CẦN BIẾT THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

TKS0023P-1



Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Số 4, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Hotline: 1800.555.535

E-mail: imp@imexpharm.com

TKS0023P-1